

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư nâng cấp, xây dựng  
đường gom cụm công nghiệp Hà Bình (Hà Bình - Hà Lai),  
huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 2476/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 phê duyệt dự án; số 1568/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư nâng cấp, xây dựng đường gom cụm công nghiệp Hà Bình (Hà Bình - Hà Lai), huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2001/TTr-SGTVT ngày 21/4/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư nâng cấp, xây dựng đường gom cụm công nghiệp Hà Bình (Hà Bình - Hà Lai), huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa; kèm theo hồ sơ và báo cáo kết quả thẩm định số 1972/SGTVT-TĐKHKT ngày 20/4/2022; của UBND huyện Hà Trung tại Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 31/3/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh dự án Đầu tư nâng cấp, xây dựng đường gom cụm công nghiệp Hà Bình (Hà Bình - Hà Lai), huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa với những nội dung chính như sau:

## I. Khái quát về dự án

- Dự án Đầu tư nâng cấp, xây dựng đường gom cụm công nghiệp Hà Bình (Hà Bình - Hà Lai), huyện Hà Trung được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 29/6/2018, phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 với tổng mức đầu tư là 33.972.115.000 đồng; trong đó:

+ Chi phí bồi thường, GPMB:	7.158.000.000	đồng;
+ Chi phí xây dựng:	20.044.204.000	đồng;
+ Chi phí quản lý dự án:	456.783.000	đồng;
+ Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.700.451.000	đồng;
+ Chi phí khác:	1.222.855.000	đồng;
+ Chi phí dự phòng:	3.389.822.000	đồng.

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách tỉnh từ nguồn thu tiền sử dụng đất hàng năm hỗ trợ chi phí xây lắp 17,8 tỷ đồng; phần còn lại do UBND huyện Hà Trung cân đối nguồn vốn ngân sách huyện hoặc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

- Thời gian thực hiện dự án: Từ năm 2018 - 2021.

- Đến nay, ngân sách tỉnh đã giao cho dự án 17,8 tỷ đồng; công trình đã thi công cơ bản hoàn thành 1,8/4,0km với giá trị khối lượng hoàn thành ước đạt 16 tỷ đồng (khoảng 50% giá trị hợp đồng).

## II. Lý do điều chỉnh

Trong quá trình thực hiện dự án, do một số nguyên nhân như: Không giải phóng được mặt bằng một số đoạn tuyến; cắt giảm không đầu tư đoạn từ Km4+00 - Km4+523 do trùng với dự án khu trung tâm văn hóa thể thao, huyện Hà Trung; ảnh hưởng của dịch Covid-19,... nên không hoàn thành được trong năm 2021 và đã được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương điều chỉnh tại các Công văn số 53/UBND-CN ngày 04/01/2022. Vì vậy, để đảm bảo theo quy định về đầu tư xây dựng, việc điều chỉnh dự án là phù hợp và cần thiết.

## III. Nội dung điều chỉnh

### 1. Điều chỉnh quy mô

- Điều chỉnh quy mô mặt cắt ngang các đoạn Km0+100 - Km0+200; Km1+020 - Km1+300; Km2+024 - Km2+200; Km3+800 - Km3+823,8 từ  $B_n=6,5m$  thành  $B_n=4,5m$ , do giảm chiều rộng lề đất từ  $B_{ld}=(2 \times 1,5)m$  thành  $(2 \times 0,5)m$ .

- Cắt giảm đoạn từ Km4+00 - Km4+523 (không đầu tư) do trùng với dự án khu trung tâm văn hóa thể thao, huyện Hà Trung đã được Chủ tịch UBND tỉnh đồng ý chủ trương tại Công văn số 53/UBND-CN ngày 04/01/2022.

- Điều chỉnh cục bộ tìm tuyến đoạn từ Km2+200 - Km2+282,35; điều chỉnh bán kính cong tại Km0+064,61, D16.

(chi tiết có hồ sơ điều chỉnh kèm theo).

**2. Tổng mức đầu tư điều chỉnh: 33.972.115.000 đồng;** trong đó:

- Chi phí bồi thường, GPMB:	7.158.000.000	đồng;
- Chi phí xây dựng:	21.013.464.000	đồng;
- Chi phí quản lý dự án:	478.916.000	đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.752.298.000	đồng;
- Chi phí khác:	1.412.719.000	đồng;
- Chi phí dự phòng:	2.156.718.000	đồng.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo).

**3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:** Từ "năm 2018 - 2021" thành "năm 2018 - 2022".

**4. Các nội dung khác:** Thực hiện theo Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 2.** Đồng ý chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu số 06 (thi công xây dựng công trình), thuộc Đầu tư nâng cấp, xây dựng đường gom cụm công nghiệp Hà Bình (Hà Bình - Hà Lai), huyện Hà Trung.

**Điều 3.** UBND huyện Hà Trung tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng; đồng thời, tính toán cụ thể thời gian chậm tiến độ do nguyên nhân khách quan và thời gian cần thiết thực hiện phần khối lượng còn lại của dự án để quyết định thời gian hoàn thành gói thầu (thời gian gia hạn hợp đồng) làm cơ sở điều chỉnh tiến độ thực hiện của gói thầu và ký kết phụ lục hợp đồng thực hiện gói thầu theo quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về quyết định của mình.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hà Trung; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (H' đcdgCCN Hà Bình).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Xuân Liêm**

**PHỤ LỤC: TỔNG MỨC ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH**

**DỰ ÁN: ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP, XÂY DỰNG ĐƯỜNG GOM CỤM CÔNG NGHIỆP HÀ BÌNH (HÀ BÌNH - HÀ LAI)  
HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: Đồng.

TT	NỘI DUNG CHI PHÍ	PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH	TMĐT THEO QĐ SỐ 2476/QĐ-UBND NGÀY 29/6/2018	TMĐT ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH	CHÊNH LỆCH
<b>I</b>	<b>Chi phí bồi thường GPMB</b>		<b>7.158.000.000</b>	<b>7.158.000.000</b>	<b>-</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	Dự toán điều chỉnh	<b>20.044.204.000</b>	<b>21.013.464.000</b>	<b>969.260.000</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	2,51% x 19.103.149.090,91	<b>456.783.000</b>	<b>478.916.000</b>	<b>22.133.000</b>
<b>IV</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>		<b>1.700.451.000</b>	<b>1.752.298.000</b>	<b>51.847.000</b>
1	Chi phí khảo sát, thiết kế lập DADT	Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND huyện Hà Trung	288.460.000	288.460.000	-
2	Chi phí lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu	Quyết định số 1830/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND huyện Hà Trung	58.947.000	58.947.000	-
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 06/1/2020 của UBND huyện Hà Trung	545.280.000	602.102.000	56.822.000
4	Chi phí khảo sát, thiết kế TKBVTC	Quyết định số 2688/QĐ-UBND ngày 23/7/2019 của UBND huyện Hà Trung	654.695.000	652.571.000	-2.124.000
5	Chi phí lập hồ sơ, cắm cọc GPMB	Quyết định số 3084/QĐ-UBND ngày 16/8/2019 của UBND huyện Hà Trung	100.000.000	100.000.000	-
6	Giám sát công tác khảo sát bước lập DADT	Quyết định số 1553/QĐ-UBND ngày 20/4/2018 của UBND huyện Hà Trung	6.781.000	6.781.000	-

7	Giám sát công tác khảo sát bước TK BVTG	Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND huyện Hà Trung	16.288.000	13.437.000	-2.851.000
8	Lập kế hoạch bảo vệ môi trường	Quyết định số 3294/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND huyện Hà Trung	30.000.000	30.000.000	-
<b>V</b>	<b>Chi phí khác</b>		<b>1.222.855.000</b>	<b>1.412.719.000</b>	<b>189.864.000</b>
1	Chi phí rà phá bom mìn	Quyết định số 5953/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Hà Trung	100.000.000	100.000.000	-
2	Chi phí bảo hiểm công trình	0,25% x 21.013.464.000	50.111.000	52.534.000	2.423.000
3	Chi phí hạng mục chung	4,0% x 21.013.464.000	801.768.000	840.539.000	38.771.000
4	Phí thẩm định dự án đầu tư	Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 29/6/2018 của UBND tỉnh	5.535.000	5.535.000	-
5	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0,33% x 31.885.187.948	185.300.000	106.018.000	-79.282.000
6	Chi phí thẩm định thiết kế BVTG	Quyết định số 3294/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của UBND huyện Hà Trung	19.241.000	20.506.550	1.265.550
7	Chi phí thẩm định dự toán xây dựng		18.678.000	19.888.547	1.210.547
8	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu, KQĐT các gói thầu		22.222.000	20.909.088	-1.312.912
9	Chi phí kiểm tra của cơ quan QLNN		20.000.000	20.000.000	-
10	Phí môi trường + Thuế suất tài nguyên		Dự toán điều chỉnh		226.789.000
<b>VII</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>		<b>3.389.822.000</b>	<b>2.156.718.000</b>	<b>-1.233.104.000</b>
	<b>TỔNG MỨC ĐẦU TƯ</b>		<b>33.972.115.000</b>	<b>33.972.115.000</b>	<b>-</b>